

## Soạn Chính tả lớp 2: Trâu ơi

**Câu 1 (trang 136 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1):** Nghe – viết:

**Trâu ơi !**

Trâu ơi, ta bảo trâu này

Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta

Cấy cày vốn nghiệp nông gia

Ta đây trâu đấy, ai mà quản công

Bao giờ cây lúa còn bông

Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.

Ca dao

**Câu 2 (trang 136 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1):** Thi tìm những tiếng chỉ khác nhau ở vần ao hoặc au.

Em giữ nguyên âm đầu và dấu thanh, chỉ thay vào đó vần ao, au. Ví dụ: báo – bấu

**Trả lời:**

cáo – cẩu, cao – cau, háo – hấu, láo – lấu, lao – lau, mào – màu, máu – máu, cháo – chấu, sao – sau, sáo – sáu, ...

**Câu 3 (trang 136 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1):** Tìm những tiếng thích hợp có thể điền vào chỗ trống :

Em hãy phân biệt ch/tr, thanh hỏi/thanh ngã khi viết.

**Trả lời:**

a)	ch
----	----

tr	che nắng
cây tre	chưa ăn
buổi trưa	chăng dây
ông trắng	châu báu
con trâu	chong chóng
nước trong	
b)	thanh ngã
thanh hỏi	thịt mỡ
mở cửa	ngã ba
ngả mũ	suy nghĩ
ngủ ngơi	đổ xanh
đổ rác	vẩy tay
vẩy cá	